

Hướng dẫn kỹ thuật sản xuất một số cây trồng vụ đông năm 2013-2014

1. Cây Đậu tương

a) Yêu cầu chung

- Quy hoạch gọn vùng để đảm bảo tưới tiêu chủ động và thuận lợi.
- Áp dụng biện pháp không làm đất hoặc làm đất tối thiểu (gieo vào góc rạ hoặc gieo vãi).

- Ruộng trồng đậu tương phải chủ động điều tiết nước. Đảm bảo ruộng không bị khô, hạn, ngập, úng. Đất đủ độ ẩm, đảm bảo khi gieo, hạt đậu tương bám vào đất nhưng không bị chìm sâu dưới bùn. Sau khi gieo, phạt rạ phủ kín để hạt không bị khô.

b) Giống và cơ cấu giống

Cơ cấu giống ngắn ngày là chủ lực, sử dụng các giống cây trồng ngắn ngày, năng suất cao, chất lượng tốt, giá trị cao.

Cơ cấu giống: Các giống đậu tương có thời gian sinh trưởng ngắn (<85 ngày) như: ĐT-12, Đ8, ĐVN9, AK06 chiếm 50% diện tích. Các giống có thời gian sinh trưởng trung bình (85-95 ngày) như: ĐVN5, ĐVN6, DT84, DT2001, ĐT22, ĐT26, Đ96-02, Đ9804... 50% diện tích.

c) Thời vụ

Các giống có thời gian sinh trưởng trung bình như: ĐVN5, ĐVN6, DT84, DT2001, ĐT22, ĐT26, Đ96-02, Đ9804... gieo xong trước 25/9. Các giống ngắn ngày như: ĐT12, Đ8, ĐVN9, AK06 gieo đến 5/10.

Gieo càng sớm năng suất càng cao, các giống ngắn ngày hơn có thể gieo vào trà của giống dài ngày.

d) Điều tiết độ ẩm đồng ruộng

Độ ẩm đồng ruộng đảm bảo đất mềm, đứng trên mặt ruộng lún sâu 1-2cm nhưng không bị lấm chân là tốt nhất.

Điều tiết nước trước khi thu hoạch lúa: trên chân ruộng trũng ngập nước phải chủ động tiêu nước sớm, trên chân ruộng cao thoát nước nhanh cần chú ý giữ nước đến giáp ngày thu hoạch lúa mới tiêu nước để giữ đất ẩm.

Trước hoặc sau gieo vãi phải làm rãnh thoát nước để tiêu nước kịp thời phòng khi có mưa sau gieo hạt.

đ) Khi thu hoạch cần để lại góc rạ dài, tạo lớp vật liệu che phủ giữ ẩm, giúp hạt đậu tương thuận lợi trong quá trình nảy mầm, phát triển và hạn chế cỏ dại.

e) Lượng giống: tùy tỷ lệ nảy mầm, loại giống và phương pháp gieo, trung

bình lượng giống từ 2,5 - 3,5 kg/sào.

g) Phương pháp gieo hạt

- Rạch hàng, gieo hạt: khơi rãnh thoát nước, tạo luống rộng 1,5 - 2,5 m. Dùng sắt, tre, gỗ, để tạo thành rạch trên mặt luống, khoảng cách 30-35 cm, sâu 1,5-2 cm. Gieo hạt vào rạch, hạt cách hạt 7-10 cm. Gieo xong dùng hỗn hợp phân chuồng, mùn, trấu trộn với đất bột khô theo tỷ lệ 1:1 phủ kín hạt hoặc cắt rạ (bằng máy, thủ công) để phủ kín hạt và mặt ruộng.

- Tra hạt vào gốc rạ: chia luống rộng 1,5-2,5 m, làm rãnh thoát nước. Dùng tay hoặc ngón chân cái gạt nghiêng gốc rạ tra vào 1-2 hạt đậu, cách 1 gốc rạ tra 1 hốc. Chú ý tra hạt đậu vào khe giữa đất và gốc rạ, không được tra hạt vào giữa gốc rạ, hạt không tiếp xúc được với đất sẽ bị khô và chết, cắt rạ để phủ kín hạt và mặt ruộng.

- Gieo vãi: đối với ruộng đủ độ ẩm: chia luống rộng 1,5-2,5 m, làm rãnh thoát nước, gieo vãi đều hạt đậu, sau đó cắt rạ để phủ kín hạt và mặt ruộng. Đối với chân ruộng khô: chia luống rộng 1,5-2,5 m, làm rãnh thoát nước, tưới tràn rồi rút hết nước tạo cho ruộng đủ độ ẩm, gieo hạt, cắt rạ để phủ kín hạt và mặt ruộng. Đối với chân ruộng còn bùn: chia luống rộng 1,5-2,5 m, làm rãnh thoát nước, rút kiệt nước, gieo hạt, cắt rạ để phủ kín hạt và mặt ruộng.

h) Lượng phân bón và cách bón

Lượng phân bón cho 1ha: phân chuồng 6 - 8 tấn, đạm urê 55 - 110 kg, Super lân 300 - 450kg, Kaliclorua 80 - 140 kg.

Cách bón: bón lót toàn bộ phân chuồng, phân lân và 1/4 phân đạm. Bón thúc lần 1 khi cây có 1-2 lá thật: 1/2 phân đạm, 1/2 phân kali. Bón thúc lần 2 khi cây có 4 - 5 lá thật: 1/4 phân đạm và 1/2 phân kali.

i) Đảm bảo độ ẩm sau gieo hạt: thường xuyên thăm đồng quan sát tình trạng nảy mầm sau gieo. Nếu 3 ngày sau gieo ruộng bị khô phải tưới nước tràn mặt ruộng rồi rút cạn ngay. Nếu mưa to phải rút nước kịp thời, không để ruộng đọng nước.

j) Phòng trừ sâu bệnh

- Phòng trừ sâu khoang: làm bẫy bả chua ngọt để diệt trưởng thành (công thức làm bả chua ngọt: 4 phần giấm + 4 n▼ước + 1 phần mật + 1 phần ru▼ợu + 1 % thuốc) đặt 10 bả/sào bắc bộ. Thu gom ổ trứng, sâu tuổi nhỏ (tuổi 1,2) chưa phân tán để tiêu hủy.

- Trừ dòi đục thân đầu vụ: phun một trong các loại thuốc: Rigell, Regent, Padan, Sherpa...

k) Thu hoạch

Khi lá đậu rụng gần hết, quả chín, vỏ khô, trời nắng ráo nên thu hoạch ngay. Dùng liềm cắt sát gốc, không nhổ, để lại gốc có chứa nốt sần làm phân bón cho

ruộng. Dùng máy tuốt lúa liên hoàn ra hạt. Có thể thu hoạch sớm hơn, phơi một ngày rồi dùng máy tuốt ra hạt. Trường hợp thu hoạch có mưa phùn, trời âm u phải sử dụng máy sấy hạt.

2. Cây Ngô

a) Giống: gieo trồng giống ngô lai F1 năng suất cao, nhóm giống ngắn và trung ngày (có thời gian sinh trưởng: 95-115 ngày): LVN4, LVN145, NK4300, CP999, HN45... Nhóm ngô thực phẩm: ngô nếp MX10, MX4, HN88...

b) Thời vụ: nhóm trung ngày gieo xong trước 20/9; nhóm giống ngắn ngày gieo xong trước 30/9; các giống ngô nếp ngắn ngày: gieo đến 5/10.

c) Làm ngô bầu: làm ngô bầu để giảm thời gian trên ruộng trồng, tạo điều kiện để ngô chống chịu và phát triển thuận lợi khi đưa ra ruộng trồng.

- Dùng đất trộn phân chuồng theo tỉ lệ 2:1 và thêm 30 kg lân trộn đều để làm bầu cho 1ha ngô (7,5 vạn cây).

- Ngô giống ngâm nước, ủ nảy mầm, đặt mỗi bầu một hạt ngô.

d) Làm đất: đất được nhặt sạch cỏ dại, lên luống rộng 1,2m cả rãnh, trồng hàng kép, khoảng cách giữa các hàng cách nhau 60 cm trên mặt luống, phía rãnh luống hai hàng cách nhau 60 cm, luống cao 15 – 20cm, rãnh luống 30cm.

Có thể áp dụng biện pháp che phủ nilon: nilon căng phẳng mặt luống rồi vét đất ở rãnh áp nhẹ vào hai bên mép luống để cố định nilon. Dùng dụng cụ đục lỗ (loại ống sữa bò cắt hình răng cưa), ấn nhẹ lên mặt nilon hai hàng dọc theo khoảng cách 60cm x 30cm. Khi gieo hạt hoặc trồng ngô bầu độ ẩm của đất cần đạt 75%. Nếu đất khô phải tưới cho đủ ẩm hoặc tưới vào rãnh sau khi trồng.

e) Mật độ: lượng giống cho 1 ha: 17-19 kg. Mật độ trồng: 7,5 vạn cây/ha, khoảng cách 60cm x 30cm.

g) Lượng phân bón và cách bón:

Lượng phân bón cho 1 ha: phân chuồng: 6-8 tấn, đạm ure: 300 – 350 kg, Supe lân: 500 – 600 kg, Kali clorua: 160 – 180 kg.

Cách bón: bón lót toàn bộ phân chuồng, phân lân và 1/4 phân đạm. Bón thúc: lần 1 (lúc 3 – 5 lá): 1/4 phân đạm + 1/2 kaliclorua; lần 2 (lúc 9 – 10 lá): 1/2 phân đạm + 1/2 kali. Có thể ngâm phân chuồng ở hố góc ruộng, dùng nước ngâm phân chuồng hòa đạm lân, kali tưới vào các thời điểm trên.

h) Chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh:

Tưới đủ nước cho ngô nhất là giai đoạn cây con và 2 tuần trước và sau trổ, đặc biệt sau khi bón phân. Chú ý rút nước khi úng do mưa hoặc tưới.

Phòng trừ sâu xám, sâu cắn lá, sâu đục thân, đục bắp, rệp cờ bằng các loại thuốc: Rigell, Regent, Pandan, Trebon...

Phòng trừ bệnh đốm lá, khô vằn bằng các loại thuốc: Cabernzim, Vicarben, Validacin, Tilsuper...

3. Cây Lạc

a) Giống: MĐ7; L14; L23.

b) Thời vụ: gieo xong trước 30/9

c) Làm đất:

Đất được cày bừa kỹ, nhặt sạch cỏ dại trước khi lên luống. Khi gieo hạt độ ẩm cần đạt 75%. Nếu đất khô phải tưới cho đủ ẩm rồi gieo hoặc tưới vào rãnh sau khi gieo. Lên luống, mặt luống rộng 1,0m (cả rãnh) luống cao 15-20cm, rãnh luống 0,3m được chia thành 4 hàng dọc theo chiều dài luống (2 hàng bên cạnh mặt luống 12,5 cm, hàng cách hàng 25 cm), Độ sâu lấp hạt 3-4 cm; Các luống được thiết kế theo hướng Đông Tây để tận dụng tối đa lượng bức xạ mặt trời.

Áp dụng biện pháp che phủ nilon như đối với cây ngô, khoảng cách đục lỗ như trên. Có thể đục lỗ khi lạc có 2 lá mầm xoè ra

d) Mật độ: Lượng quả giống cho 1 ha: 300 kg. Mật độ trồng: 42 - 44 vạn cây/ha. Gieo 02 hạt/hốc, hạt cách hạt 2-3 cm

e) Lượng phân bón và cách bón

- Lượng phân bón cho 1 ha: phân chuồng: 6 - 8 tấn, đạm urê: 90 - 110 kg, Super lân: 600 - 750 kg, Kali Clorua: 160 - 180 kg, Vôi bột: 15 tấn.

- Cách bón: trước khi bừa lần cuối rải đều 70% lượng vôi trên mặt ruộng. Sau khi lên luống bón toàn bộ phân chuồng, phân sinh học tổng hợp, đạm, lân, kali theo rãnh gieo và phủ kín một lớp đất mỏng trước khi gieo hạt. Lượng vôi còn lại bón đều khi kết thúc thời kỳ ra hoa rộ.

g) Chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh

- Tưới nước phải đảm bảo đủ độ ẩm khoảng 70% vào các giai đoạn cần thiết: khi gieo, cây có 3-4 lá thật và khi ra hoa.

- Sử dụng các loại phân vi lượng (Mo, B, Zn, Mg) và một số chế phẩm sinh học Bio-plant và Pro-plant vào thời kỳ thích hợp theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì, ngoài ra ở thời kỳ sinh thực, khi bộ lá lạc phát triển quá mạnh có thể sử dụng chất kìm hãm sinh trưởng ở thời kỳ 30-40 ngày sau ra hoa, hoặc dùng vôi bột tung lên mặt lá vào lúc sáng sớm khi lá còn ướt sương.

- Phòng trừ sâu bệnh:

+ Bệnh chết cây con: Xử lý hạt giống trước khi gieo bằng các loại thuốc trừ nấm Thiram, Ben lat.

+ Bệnh rỉ sắt và đốm đen, bệnh mốc vàng, đốm xám vỏ hạt, đốm đen quả: Xử lý hạt, đất trước khi gieo tránh tổn thương cho cây và quả trong quá trình chăm

sóc

+ Bệnh lở cổ rễ thời kỳ cây con: Sử dụng thuốc: Bavistin, Cabernzim, Vicarben, Metalaxyl..

+ Sâu hại chủ yếu: Sâu khoang, sâu xanh, sâu cuốn lá, sâu xám, bọ chích hút. Định kỳ kiểm tra đồng ruộng để có biện pháp phòng trừ kịp thời khi xuất hiện sâu hại. Sử dụng các loại thuốc: Peran, Match, Rigell, Regent, Pandan, Trebon...

Nguyễn Thị Thoa